

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ  
thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước";

Thực hiện Kế hoạch số 2371/KH-UBND ngày 22/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước" trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại phụ lục kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan, căn cứ Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ được phê duyệt:

- Xây dựng Quyết định quy định hoặc hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chậm nhất trong tháng 12 năm 2018;

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bảo đảm hoàn thành chậm nhất trong tháng 12 năm 2018.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Trung tâm TH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



Mùa A Sơn

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIỮ NGUYỄN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 3/10 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



#### I. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ (27 báo cáo)

##### 1. Sở Tư pháp

###### 1.1. Báo cáo 6 tháng, hàng năm về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

- Lý do: Vì theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật "1. Chế độ báo cáo hàng năm về công tác kiểm tra, xử lý văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được thực hiện cụ thể như sau:..".

- Kiến nghị thực thi: Chế độ báo cáo đã được quy định tại Khoản 1 Điều 35 Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

###### 1.2. Báo cáo thực hiện Đề án "Phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân giai đoạn 2015-2020" định kỳ hàng năm

- Lý do: Nội dung Đề án chủ yếu được thực hiện lồng ghép với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật chung tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; không có nguồn lực riêng để triển khai thực hiện Đề án; số liệu báo cáo có thể lấy từ nguồn báo cáo khác.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ Khoản 1 mục IV Kế hoạch thực hiện Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 19/5/2015; thực hiện lồng ghép với báo cáo kết quả tự kiểm tra, báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm.

###### 1.3. Báo cáo hoạt động tra cứu, trao đổi, cung cấp xác minh thông tin lý lịch tư pháp

- Lý do: Hàng tháng định kỳ các cơ quan phối hợp đã rà soát thống kê số lượng hồ sơ tra cứu xác minh án tích để cấp phiếu LLTP cho công dân. Quá trình thực hiện quy chế, công tác phối hợp đã thực hiện tốt không có khó khăn, vướng mắc.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ Điều 18 Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

###### 1.4. Báo cáo đăng ký thống kê kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm

- Lý do: Trùng với chế độ báo cáo thống kê của ngành.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ Điều 9 Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND tỉnh Điện Biên.

*1.5. Báo cáo về tổ chức bán đấu giá và hoạt động bán đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất*

- Lý do: Văn bản quy định về chế độ báo cáo là Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017.

- Kiến nghị thực thi: Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017.

*1.6. Báo cáo Kết quả thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất*

- Lý do: Văn bản quy định về chế độ báo cáo là Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017.

- Kiến nghị thực thi: Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017.

## **2. Sở Nội vụ**

*2.1. Báo cáo Kết quả thực hiện Quyết định số 41/QĐ-SNV của Sở Nội vụ ban hành "Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, người hợp đồng làm việc thuộc Ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo hàng tháng thành thực hiện báo cáo hàng quý

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ Điều 15 Chương V, Quyết định số 41/QĐ-SNV ngày 17/6/2014 của Sở Nội vụ về ban hành "Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, người hợp đồng làm việc thuộc Ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", bãi bỏ chế độ báo cáo tháng.

*2.2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm).*

- Lý do: Bãi bỏ "Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/năm)" và gộp vào báo cáo "Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm)".

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ Khoản 3, Điều 7, Chương II Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh, bãi bỏ chế độ báo cáo "Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm)".

### *2.3. Báo cáo tình hình tôn giáo và công tác nhân quyền trong lĩnh vực tôn giáo.*

- Lý do: Nội dung yêu cầu báo cáo đã có ở nội dung báo cáo tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh và nhân quyền

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ quy định chế độ báo cáo định kỳ đối với báo cáo tình hình tôn giáo và công tác nhân quyền trong lĩnh vực tôn giáo./.

### **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

#### *3.1. Báo cáo tình hình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi*

- Lý do: Đã thực hiện tích hợp báo cáo tình hình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi vào báo cáo: "Tình hình thực hiện phổ cập giáo dục - xóa mù chữ" từ năm 2017.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ mục 1, phần III văn bản số 3404/KH-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 tỉnh Điện Biên, bãi bỏ chế độ báo cáo "Tình hình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi".

#### *3.2. Báo cáo số lượng, cơ cấu người làm việc*

- Lý do: Báo cáo có nhiều nội dung trùng với báo cáo kế hoạch biên chế trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ công tác Tổ chức và Cán bộ hằng năm học, bãi bỏ chế độ báo cáo "Số lượng, cơ cấu người làm việc".

### **4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

#### *Báo cáo năm về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em.*

- Lý do: Số liệu và nội dung đã được nêu trong báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ chế độ báo cáo quy định tại Kế hoạch 1375/KH-UBND ngày 20/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **5. Sở Công thương**

#### *5.1. Báo cáo hoạt động xúc tiến thương mại*

- Lý do: Bãi bỏ Báo cáo hoạt động xúc tiến thương mại tháng, quý, năm vì số liệu và nội dung của báo cáo đã được tổng hợp trong báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ chế độ báo cáo quy định tại Khoản 2 mục II văn bản số 554/SCT-KHTC ngày 09/5/2017 của Sở Công thương tỉnh Điện Biên

#### *5.2. Báo cáo về hoạt động công vụ của quản lý thị trường*

- Lý do: Bãi bỏ Báo cáo về hoạt động công vụ của quản lý thị trường 6 tháng, năm vì số liệu và nội dung của báo cáo đã được tổng hợp trong báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ chế độ báo cáo quy định tại Công văn số 567/SCT-KHTC ngày 09/6/2014 của Sở Công thương triển khai Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 16/4/2014 của UBND tỉnh.

## **6. Sở Xây dựng**

*Báo cáo cấp giấy phép xây dựng và trật tự xây dựng*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng vì số lần báo cáo trong 01 năm tương đối nhiều (12 lần/năm) gây ra tốn kém về chi phí quản lý hành chính, văn phòng phẩm... Bên cạnh đó, giảm số lần báo cáo cũng không ảnh hưởng đến công tác quản lý điều hành chung, giảm bớt gánh nặng hành chính cho các đơn vị; tiết kiệm thời gian và các chi phí liên quan.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Khoản 10 Điều 6 Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định về phân cấp cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## **7. Thanh tra tỉnh**

*Báo cáo tình hình tổ chức cán bộ, công chức hàng năm*

- Lý do: Thông tin báo cáo lấy được từ nguồn của báo cáo kèm theo báo cáo công tác thanh tra 6 tháng và năm đã được quy định.

- Kiến nghị thực thi: Đề nghị bãi bỏ văn bản số 41/TTr-VP ngày 11/02/2014 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo tình hình cán bộ công chức.

## **8. Ban Dân tộc**

*Báo cáo tình hình thực hiện công tác dân tộc hàng tháng, quý, 6 tháng và 1 năm*

- Lý do: Bãi bỏ Báo cáo tình hình thực hiện công tác dân tộc hàng tháng. Tình hình vùng đồng bào dân tộc ít thay đổi trong tháng, nội dung, thông tin, số liệu của báo cáo tháng ít, nên gộp vào báo cáo quý.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/QĐ-BDT ngày 15/02/2011 của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên.

## **9. Thị xã Mường Lay**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm.*

- Lý do: do báo cáo tháng 3, 6, 9, 12 đã trùng với báo cáo quý 1, quý 3, báo cáo 06 tháng và báo cáo năm nên việc cắt giảm sẽ giúp các cơ quan, đơn vị tiết kiệm được thời gian, nhân lực thực hiện, tần suất báo cáo được giảm tối đa.

- Kiến nghị thực thi: Đề nghị bãi bỏ báo cáo tháng 3, 6, 9, 12 được quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của UBND thị xã Mường Lay về ban hành quy chế làm việc của UBND thị xã Mường Lay, nhiệm kỳ 2016-2021.

## **10. Huyện Nậm Pồ**



*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo; từ 16 lần báo cáo / năm về 4 lần báo cáo / năm.

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1981/QĐ-UBND, ngày 30/8/2016 về ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Nậm Pồ nhiệm kỳ 2016-2021.

### **11. Huyện Mường Nhé**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND huyện Mường Nhé ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Nhé nhiệm kỳ 2016-2021

### **12. Huyện Tuần Giáo**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo các tháng 3; 6; 9 vì đã được tổng hợp vào báo cáo Quý I, II, III và nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 697/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND huyện Tuần Giáo ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Tuần Giáo nhiệm kỳ 2016-2021

### **13. Huyện Tủa Chùa**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND huyện Tủa Chùa ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Tủa Chùa nhiệm kỳ 2016-2021

### **14. Huyện Mường Chà**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo các tháng 3; 6; 9; 12 vì các nội dung đã được tổng hợp tại báo cáo Quý và báo cáo năm nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện Mường Chà ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Chà nhiệm kỳ 2016-2021

### **15. Thành phố Điện Biên Phủ**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo Quý I và Quý III nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ ban hành quy chế làm việc của UBND Thành phố Điện Biên Phủ nhiệm kỳ 2016-2021

### **16. Huyện Điện Biên**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND huyện Điện Biên ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Điện Biên nhiệm kỳ 2016-2021

### **17. Huyện Mường Ảng**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1634/2016/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của UBND huyện Mường Ảng ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Ảng nhiệm kỳ 2016-2021

### **18. Huyện Điện Biên Đông**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm*

- Lý do: Bãi bỏ báo cáo tháng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo

- Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND huyện Điện Biên Đông ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Điện Biên Đông nhiệm kỳ 2016-2021

## **II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (07 báo cáo)**

### **1. Sở Tư pháp**

*1.1. Báo cáo hàng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL*



- Phương án đơn giản hóa: Thực hiện nội dung Báo cáo 6 tháng, hàng năm công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL gộp với Báo cáo hàng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thành “ Báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hàng năm”

- Lý do: Vì theo quy định khoản 1 tại 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật "1. Chế độ báo cáo hàng năm về công tác kiểm tra, xử lý văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được thực hiện cụ thể như sau:..".

- Kiến nghị thực thi: Bổ sung mẫu đề cương Báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hàng năm

*1.2. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên*

- Phương án đơn giản hóa: Văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp và phần 7, mục V Kế hoạch 1416/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Điện Biên sửa chế độ báo cáo.

- Lý do: Chương trình hành động về đăng ký thống kê hộ tịch chỉ thực hiện trong giai đoạn năm 2017-2024. Trong quá trình thực hiện nếu các nhiệm vụ mục tiêu đã đạt được có thể kết thúc sớm. Trong báo cáo công tác năm cũng phải báo cáo kết quả tình hình triển khai thực hiện về nội dung này

- Kiến nghị thực thi: Thực hiện gộp nội dung vào báo cáo tổng kết công tác của Ngành hàng năm.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

*Báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008*

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất phương án ban hành đề cương báo cáo để bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, hệ thống.

- Lý do: Kế hoạch số 2822/KH-UBND ngày 03/8/2015 của UBND tỉnh về việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO:2008 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên chưa quy định mẫu đề cương báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Bổ sung mẫu đề cương báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (ban hành kèm theo Kế hoạch số 2822/KH-UBND ngày 03/8/2015 của UBND tỉnh về việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO:2008 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

## **3. Sở Nội vụ**

### *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm)*

- Phương án đơn giản hóa: Thực hiện gộp chung với nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Lý do: Nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo và Để thuận tiện cho công tác báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ Khoản 3, Điều 50, Chương X, Quy chế làm việc của UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh, Bổ sung nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/quý/ 6 tháng/ năm) vào báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm).

## **4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

### *4.1. Báo cáo quá trình triển khai, kết quả thực hiện XMC tỉnh Điện Biên*

- Lý do: Thay đổi tên báo cáo. Nội dung báo cáo gồm: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ mục 1, phần Ba văn bản số 3404/KH-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 tỉnh Điện Biên, tên báo cáo đề nghị sửa đổi như sau: "Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên".

### *4.2. Báo cáo Đăng ký thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh,*

- Phương án đơn giản hóa: Chuyển phương thức nộp bản giấy sang gửi báo cáo qua mạng nội bộ hoặc hộp thư điện tử.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian và chi phí gửi báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ công tác Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục hằng năm học, bãi bỏ chế độ báo cáo "Đăng ký thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh", các đơn vị scan bản giấy tại đơn vị gửi qua hộp thư điện tử về Sở Giáo dục và Đào tạo.

### *4.3. Báo cáo Đăng ký thi nghề phổ thông*

- Phương án đơn giản hóa: Chuyển phương thức nộp bản giấy sang gửi báo cáo qua mạng nội bộ hoặc hộp thư điện tử.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian và chi phí gửi báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Căn cứ văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ công tác Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục hằng năm học, bãi bỏ chế độ báo cáo " Đăng ký thi nghề phổ thông ", các đơn vị scan bản giấy tại đơn vị gửi qua hộp thư điện tử về Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN (82 báo cáo)**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*Báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo tháng, cả năm. Qua rà soát Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị giữ nguyên chế độ báo cáo trên, thời gian và nội dung báo cáo không có gì cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.*

Lý do: Biến đổi khí hậu kéo theo thiên tai ngày càng có chiều hướng phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng tới tính mạng, tài sản của Nhà nước, nhân dân và toàn xã hội. Duy trì báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai để giúp lãnh đạo địa phương nắm bắt tình hình, chỉ đạo, đưa ra những biện pháp khắc phục kịp thời nhằm giảm thiểu thiệt hại tới mức thấp nhất, góp phần ổn định đời sống dân cư, đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội.

#### **2. Sở Tài chính**

*Báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành trên toàn tỉnh định kỳ 6 tháng, năm.*

- Lý do:

+ Đối với sở ban, ngành đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư, ban quản lý dự án; Nắm bắt cụ thể các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng do đơn vị mình quản lý chưa thực hiện quyết toán; xác định rõ nguyên nhân chậm quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, từ đó có kế hoạch lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và kiến nghị đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đảm bảo thực hiện quyết toán dự án đúng thời gian quy định.

+ Đối với cơ quan quản lý: Nắm bắt chung về tình hình quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn toàn tỉnh, là cơ sở để Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo các đơn vị thực hiện lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đẩy nhanh tiến độ quyết toán. Giảm tồn đọng các dự án hoàn thành chưa quyết toán.

#### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

*3.1. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 19-2016 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ*

- Lý do:

+ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020: Nhằm cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

+ Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ: Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

*3.2. Báo cáo định kỳ tháng, quý về kết quả thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, qua rà soát đề nghị giữ nguyên báo cáo trên.*

Lý do: Đề cung cấp thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

##### *4.1. Báo cáo số liệu về phát triển Chính phủ điện tử*

Lý do: Tổng hợp số liệu về phát triển Chính phủ điện tử theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

*4.2. Báo cáo Đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng và Phát triển Công nghệ thông tin của các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên*

Lý do: Đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng và Phát triển Công nghệ thông tin của các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên theo yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông.

*4.3. Báo cáo Tình hình ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động các cơ quan Nhà nước*

Lý do: Báo cáo hiện trạng tình hình ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động các cơ quan Nhà nước theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

*4.4. Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách (6 tháng, 01 năm)*

Lý do: Theo định kỳ tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo các kỳ họp của HĐND.

*4.5. Báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 8 Thông tin và Truyền thông thuộc CTMTQG Xây dựng NTM*

Lý do: Tổng hợp báo cáo chung toàn tỉnh và đánh giá tình hình triển khai thực hiện chung trên cả nước.

#### **5. Sở Tư pháp**

*5.1. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên (6 tháng, 01 năm).*

Lý do: Chế độ báo cáo đã được quy định cụ thể, phù hợp tại Khoản 31, Khoản 33 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

5.2. Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên (báo cáo năm)

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 quy định chế độ báo cáo trong công tác quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

## 6. Sở Y tế

6.1. Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về an toàn thực phẩm.

Lý do: Nhằm đề cao trách nhiệm, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Phát huy được vai trò các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội, công luận và người dân tham gia giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm.

6.2. Báo cáo định kỳ, tháng, quý, năm về kết quả thực hiện hoạt động Y tế và việc chỉ đạo điều hành công tác Y tế của ngành.

Để theo dõi tiến độ thực hiện công tác Y tế từng tháng, đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch từng quý, để điều chỉnh tiến độ thực hiện kế hoạch năm cho phù hợp.

## 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

7.1. Báo cáo tình hình hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm

Lý do: Để theo dõi, nắm bắt tổng hợp tình hình hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh.

7.2. Báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Lý do: Để nắm bắt thống kê kết quả bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

## 8. Sở Nội vụ

8.1. Báo cáo Chế độ thông tin báo cáo của Ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên

Lý do: Thực hiện chế độ thông tin báo cáo Ngành Nội vụ theo Thông tư số 06/2016/TT-BNV ngày 24/11/2016 của Bộ Nội vụ quy định chế độ thông tin, báo cáo Ngành Nội vụ.

8.2. Báo cáo Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Lý do: Chế độ báo cáo hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC là cần thiết phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức

8.3. Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư



*tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.*

Lý do: Kịp thời nắm bắt và ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

*8.4. Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

Lý do: Kịp thời nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, công chức, viên chức.

*8.5. Báo cáo kết quả Công tác xây dựng chính quyền cơ sở "Trong sạch, vững mạnh" 6 tháng/năm.*

Lý do: Kịp thời nắm bắt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

*8.6. Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với nhân dân hàng năm.*

Lý do: Kịp thời nắm bắt tình hình trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với nhân dân hàng năm.

*8.7. Báo cáo Kết quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở 6 tháng/năm.*

Lý do: Nắm bắt, đánh giá tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

*8.8. Báo cáo Kết quả thực hiện Công tác dân vận trong cơ quan nhà nước các cấp 6 tháng/năm.*

Lý do: Kịp thời nắm bắt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền vận động nhân dân, hướng đến nhân dân vì nhân dân.

*8.9. Báo cáo Kết quả tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp.*

Lý do: Nắm bắt việc triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" cơ quan đơn vị chính quyền các cấp; phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời các mô hình, nhân rộng toàn xã hội trên các lĩnh vực của đời sống, xã hội, Quốc phòng – an ninh.

*8.10. Báo cáo kết quả xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Điện Biên hàng năm.*

Lý do: Xác định chỉ số định kỳ hàng năm nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC của cấp sở, cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

*8.11. Báo cáo công tác Cải cách hành chính (quý/6 tháng/năm).*

Lý do: UBND tỉnh, Ban chỉ đạo CCHC tỉnh phải báo cáo Bộ Nội vụ quý, 6 tháng, năm theo quy định tại văn bản số 725/BNC-CCHC ngày 01/03/2012.



8.12. Báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chấm điểm chỉ số CCHC cấp tỉnh.

Lý do: Phải thường xuyên cập nhật tình hình triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC để UBND tỉnh, Ban chỉ đạo CCHC tỉnh có hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể

8.13. Báo cáo tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh và nhân quyền định kỳ hàng tháng.

Lý do: Nắm bắt tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh và nhân quyền

## **9. Sở Công thương**

9.1. Báo cáo tình hình thực hiện ND số 163/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013; ND 115/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ.

Lý do: Thực hiện Công văn số 3412/UBND-CN ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Nghị định 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp.

9.2. Báo cáo hoạt động thương mại biên giới

Lý do: Thực hiện theo Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo hoạt động Thương mại biên giới tỉnh Điện Biên.

9.3. Báo cáo công tác thanh tra trong tháng, quý, năm và chương trình nhiệm vụ công tác

Lý do: Thực hiện Công văn số 4307/UBND-NC ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh Điện Biên; công văn số 315/TTr-VP ngày 10/11/2014 của Thanh tra tỉnh Điện Biên V/v báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN; văn bản số 420/TTr - VP, ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Thanh tra tỉnh Điện Biên V/v thực hiện công tác tổng hợp, thống kê báo cáo công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 334-CV/TU ngày 21-10-2013 về việc báo cáo công tác nội chính và phòng chống tham nhũng; Số 352 -CV/TU ngày 12-9-2017 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc điều chỉnh một số nội dung chế độ báo cáo về công tác nội chính và phòng chống tham nhũng.

9.4. Báo cáo công tác quản lý thị trường

Lý do: Thực hiện báo cáo theo Thông tư số 41/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương, quy định chế độ báo cáo của Quản lý thị trường.

## **10. Sở Ngoại vụ**

10.1. Báo cáo tình hình hoạt động, công tác quản lý hoạt động và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài 6 tháng, 1 năm

Lý do: Báo cáo đáp ứng được mục tiêu quản lý, chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước

ngoài và trong công tác vận động, thu hút và quản lý viện trợ phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh.

### *10.2. Báo cáo kết quả công tác đối ngoại 6 tháng, 1 năm*

Lý do: Báo cáo đáp ứng được mục tiêu quản lý nhà nước trên tất cả các mặt trong lĩnh vực đối ngoại, đảm bảo việc kịp thời đánh giá kết quả hoạt động đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh để đề ra phương hướng hoạt động trong thời gian tiếp theo

## **11. Sở Giáo dục và Đào tạo**

### *11.1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học*

Lý do: Năm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT của các đơn vị trong toàn ngành, tổng hợp báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định và cung cấp số liệu cho các báo cáo tổng hợp khác của Sở.

### *11.2. Báo cáo tình hình thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số*

Lý do: Cần nắm bắt tình hình thực hiện và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo hằng năm theo Quyết định số 2805/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025".

### *11.3. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học (giữa học kỳ I, sơ kết học kỳ I, giữa học kỳ II, tổng kết năm học)*

Lý do: Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch được giao và tình hình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ cơ bản, các nhóm giải pháp cơ bản của năm học. Tài liệu phục vụ cho các Hội nghị toàn ngành: Hội nghị giao ban giữa học kỳ I, Hội nghị sơ kết học kỳ I, Hội nghị giao ban giữa học kỳ II, Hội nghị tổng kết năm học.

### *11.4. Báo cáo tình hình đầu năm học*

Lý do: Để nắm bắt được thông tin về việc tổ chức triển khai thực hiện đầu năm học của cấp học bao gồm quy mô trường lớp, số lượng học sinh, việc thực hiện chương trình, sách thiết bị phục vụ cho năm học, những thuận lợi, khó khăn trên cơ sở đó phòng tham mưu với lãnh đạo ngành, báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời định hướng công tác chỉ đạo nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học.

### *11.5. Báo cáo Sơ kết học kỳ 1 cấp tiểu học*

Lý do: Để nắm bắt được thông tin về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học. Số lượng học sinh, chất lượng giáo dục cả về năng lực và phẩm chất, việc thực hiện tiến độ chương trình, những thuận lợi, khó khăn trên cơ sở đó phòng tham mưu với lãnh đạo ngành, báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời định hướng chỉ đạo học kỳ 2 của năm học nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học.

*11.6. Báo cáo Tổng kết năm học cấp tiểu học*

Lý do: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trên tất cả các mặt, có đầy đủ thông tin báo cáo với tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cấp học. Nhìn nhận đánh giá ưu điểm, hạn chế trên cơ sở đó định hướng công tác bồi dưỡng, chỉ đạo cho năm học tiếp theo.

*11.7. Báo cáo Sơ kết (tổng kết) kết quả thực hiện Đề án dạy tiếng Thái, tiếng Mông cho học sinh phổ thông giai đoạn 2016 - 2020*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực hiện Kế hoạch Đề án tiếng Thái, tiếng Mông của từng đơn vị cơ sở. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai Đề án, trên cơ sở báo làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung để Đề án thực hiện có hiệu quả.

*11.8. Báo cáo Đăng ký kế hoạch thẩm định trường đạt chuẩn quốc gia*

Lý do: Nội dung đăng ký kế hoạch thẩm định trường đạt chuẩn quốc gia là cơ sở để Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thẩm định hằng năm.

*11.9. Báo cáo Đăng ký kế hoạch đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục*

Lý do: Nội dung đăng ký kế hoạch đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục của các đơn vị là cơ sở để Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch đánh giá ngoài hằng năm.

*11.10. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục*

Lý do: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm.

*11.11. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục*

Lý do: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm.

*11.12. Báo cáo Đăng ký thi THPT quốc gia*

Lý do: Đăng ký thi THPT quốc gia được quy định trong Quy chế thi THPT quốc gia hàng năm.

*11.13. Báo cáo tình hình đầu năm học*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế đầu năm các cơ sở giáo dục để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.14. Báo cáo sơ kết học kì I cấp trung học*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế học kì I các năm học các cơ sở giáo dục để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.15. Báo cáo tổng kết năm học cấp trung học*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế năm học của các cơ sở giáo dục để có

các giải pháp chỉ đạo hiệu quả trong những năm học tiếp theo; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.16. Báo cáo sơ kết học kì I về giáo dục dân tộc*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế học kì I các năm học các cơ sở giáo dục để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.17. Báo cáo tổng kết về giáo dục dân tộc*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế năm học của các cơ sở giáo dục để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả trong những năm học tiếp theo; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.18. Báo cáo Đề án Ngoại ngữ 2020*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế của các cơ sở giáo dục về dạy học Ngoại ngữ theo Đề án để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.19. Báo cáo công tác PCGD THCS*

Lý do: Nắm bắt tình hình thực tế của các cơ sở giáo dục về công tác PCGD THCS để có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả; phục vụ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*11.20. Báo cáo bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên*

Lý do: Do yêu cầu thực hiện báo cáo hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chưa có văn bản chỉ đạo mới thay thế.

*11.21. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ ra lớp và thực hiện XMC giai đoạn 2017 - 2020*

Lý do: Chưa có văn bản chỉ đạo thay thế văn bản số 446/CTPH-SGDĐT-HLHPN-TĐTNCSHCM ngày 14/3/2017.

*11.22. Báo cáo kết quả xây dựng Cộng đồng học tập cấp xã hàng năm*

Lý do: Chưa có văn bản chỉ đạo thay thế văn bản số 3485/UBND-VX ngày 01/10/2015 của UBND tỉnh.

*11.23. Báo cáo Kế hoạch biên chế sự nghiệp theo năm học*

Lý do: Làm cơ sở, căn cứ để Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch biên chế, đề án vị trí việc làm khối các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở báo cáo UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

*11.24. Báo cáo Đánh giá, phân loại công chức, viên chức*

Lý do: Báo cáo định kỳ làm cơ sở để Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo định kỳ hằng năm theo quy định.

*11.25. Báo cáo Kết quả đào tạo, bồi dưỡng*

Lý do: Báo cáo là cơ sở tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng trong năm, đăng ký nhu cầu đào tạo trong năm tiếp theo trình UBND tỉnh phê duyệt.

#### *11.26. Báo cáo Kết quả rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ*

Lý do: Báo cáo là cơ sở xây dựng quy hoạch rà soát, bổ sung các chức danh cao hơn gửi Tỉnh ủy xem xét phê duyệt hằng năm/

#### *11.27. Báo cáo thực hiện tình giản biên chế*

Lý do: Làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện công tác tình giản trong năm, làm căn cứ xây dựng kế hoạch thực hiện tình giản theo Nghị quyết số 39-NQ/TW.

#### *11.28. Báo cáo Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn*

Lý do: Làm cơ sở tổng hợp xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn cho đội ngũ công chức, viên chức khối các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

#### *11.29. Báo cáo thực hiện công tác tổ chức cán bộ*

Lý do: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ trong năm, từ đó rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm học tiếp theo.

### **12. Thanh tra tỉnh**

#### *12.1. Báo cáo công tác thanh tra hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*

Lý do: Theo yêu cầu của Thanh tra chính phủ tại Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013; phục vụ báo cáo tổng hợp tình hình phát triển kinh tế xã hội theo yêu cầu của UBND tỉnh; tổng hợp báo cáo tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân; đồng thời đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nắm tình hình về công tác thanh tra để kịp thời tham mưu chỉ đạo công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh.

#### *12.2. Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*

Lý do: Theo yêu cầu của Thanh tra chính phủ tại Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013; phục vụ báo cáo tổng hợp tình hình phát triển kinh tế xã hội theo yêu cầu của UBND tỉnh; tổng hợp báo cáo tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân; đồng thời đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nắm tình hình về công tác thanh tra để kịp thời tham mưu chỉ đạo công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh.

#### *12.3. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*

Lý do: Theo yêu cầu của Thanh tra chính phủ tại Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013; phục vụ báo cáo tổng hợp tình hình phát triển kinh tế xã hội theo yêu cầu của UBND tỉnh; tổng hợp báo cáo tham mưu UBND tỉnh trình



Hội đồng nhân trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân; đồng thời đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nắm tình hình về công tác thanh tra để kịp thời tham mưu chỉ đạo công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh.

#### *12.4. Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng tháng*

Lý do: Đáp ứng kịp thời công tác tổng hợp trong từng thời kỳ; phục vụ việc theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kết quả xử lý sau thanh tra; kịp thời đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức thi hành các quyết định giải quyết đã có hiệu lực thi hành đảm bảo đúng thời gian quy định; đồng thời phục vụ công tác quản lý nắm tình hình về công tác thanh tra để kịp thời tham mưu chỉ đạo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; đồng thời nguồn thông tin trong báo cáo không lấy được từ các báo cáo khác

### **13. Sở Tài nguyên và Môi trường**

*Báo cáo định kỳ tình hình quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên*

Lý do: Chế độ báo cáo đã được quy định cụ thể, phù hợp tại khoản 2, Điều 11, Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; khoản 2, Điều 17, Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất và Điều 45, Quy chế Quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên (ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

### **14. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

*14.1. Báo cáo định kỳ quý, 06 tháng và 01 năm về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh;*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khi công nghiệp ngoài tỉnh.

*14.2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành;*

Lý do: Chế độ báo cáo định kỳ đã được quy định cụ thể, phù hợp.

*14.3. Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết 30a định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và hằng năm;*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 25/2/2009 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị



quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo.

*14.4. Báo cáo kết quả triển khai Đề án “phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 -2020 và tầm nhìn đến năm 2030) trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong năm;*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Kế hoạch số 4011/KH-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*14.5. Báo cáo Thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2016 – 2020;*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 24/2/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*14.6. Báo cáo 6 tháng, 01 năm về kết quả phòng chống mai dâm;*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch Phòng, chống mai dâm giai đoạn 2016 – 2020.

*14.7. Báo cáo quý, 06 tháng, 9 tháng, năm về công tác tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.*

Lý do: Chế độ báo cáo được quy định cụ thể, phù hợp tại Kế hoạch số 3703 ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 – 2020.

*14.8. Báo cáo tình hình lao động sang Trung quốc làm thuê.*

Lý do: Chế độ báo cáo đã được quy định cụ thể, phù hợp tại văn bản của cấp trên.

*14.9. Báo cáo triển khai Đề án “Thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ CCVC đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Điện Biên*

Lý do: Báo cáo do Sở Nội vụ chủ trì, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội là đơn vị phối hợp theo Kế hoạch số 4011/KH-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **15. Sở Xây dựng**

*15.1. Báo cáo lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch*

Lý do: Qua rà soát cho thấy báo cáo lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch đáp ứng được đầy đủ tính hợp lý, hợp pháp của báo cáo đồng thời phục vụ có hiệu quả các hoạt động quản lý, điều hành theo hệ thống của các cơ quan hành chính Nhà nước về lĩnh vực quy hoạch và quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

*15.2. Báo cáo tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình*

Lý do: Qua rà soát cho thấy báo cáo tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình đáp ứng được đầy đủ tính hợp lý, hợp pháp của báo cáo đồng thời phục vụ có hiệu quả các hoạt động quản lý, điều hành theo hệ thống của các cơ quan hành chính Nhà nước về lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## **16. Văn phòng Ủy ban nhân dân**

*16.1. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.*

Lý do: Thực hiện Quyết định 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh Điện Biên v/v Ban hành Quy chế theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

*16.2. Báo cáo tiếp công dân định kỳ hàng tháng.*

Lý do: Thực hiện theo công văn 2649/UBND-TCD ngày 30/9/2013 của UBND tỉnh Điện Biên

## **17. Huyện Điện Biên Đông**

*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng 6 tháng, năm.*

Lý do: Trên cơ sở Báo cáo hàng 6 tháng, năm của các cơ quan, đơn vị giúp cho Lãnh đạo huyện nắm bắt được tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ, các giải pháp chỉ đạo điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## **IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THÔI KHÔNG RÀ SOÁT (03 báo cáo)**

### **1. Sở Tư pháp**

*1.1. Báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm tình hình kết quả thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh*

Lý do: Do Báo cáo tình hình kết quả thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Chính phủ.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

*2.1. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá, đăng ký và tổ chức lại hoạt động hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã*

Lý do: Đây không phải báo cáo định kỳ, đây là báo cáo đột xuất, đề nghị loại bỏ khỏi danh mục chế độ báo cáo định kỳ tại Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

### **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

*3.1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trong tháng, quý.*

Lý do: do trùng lặp với Báo cáo tình hình hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm đề nghị loại bỏ khỏi danh mục chế độ báo cáo định kỳ tại Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.